



Sự thành đạt luôn có một sức hút và quyến rũ nhất định. Phong thái đĩnh đạc và tự tin khi xuất hiện giữa đám đông chính là lời khẳng định cho thương hiệu cá nhân mạnh mẽ nhất. Chính vì vậy, chiếc xe bạn sở hữu cũng phải xứng tầm với đẳng cấp của bạn.

Mazda CX-8	THÔNG SỐ KỸ THUẬT / SPECIFICATION	PHIÊN BẢN / GRADE		
		LUXURY	PREMIUM	PREMIUM AWD
		2.5L + 6AT	2.5L + 6AT	2.5L + 6AT
THÔNG SỐ CƠ BẢN / SPECIFICATIONS				
Kích thước tổng thể (DxRxC) / Overall dimensions		4900 x 1840 x 1730 mm	4900 x 1840 x 1730 mm	4900 x 1840 x 1730 mm
Bán kính quay vòng / Minimum turning circle radius	5.8 m	5.8 m	5.8 m	5.8 m
Khoảng sáng gầm xe / Minimum ground clearance	200 mm	200 mm	185 mm	185 mm
Khối lượng không tải / Kerb weight	1770 kg	1770 kg	1850 kg	1850 kg
Khối lượng toàn tải / Gross weight	2365 kg	2365 kg	2445 kg	2445 kg
Dung tích thùng nhiên liệu / Fuel tank capacity	72	72	74	74
Số chỗ ngồi / Seat capacity	7	7	7	7
ĐỘNG CƠ - HỘP SỐ / ENGINE-TRANSMISSION				
Loại / Type	Skyactiv-G 2.5L	Skyactiv-G 2.5L	Skyactiv-G 2.5L	Skyactiv-G 2.5L
Công suất tối đa / Max. power	188 hp / 6000 rpm	188 hp / 6000 rpm	188 hp / 6000 rpm	188 hp / 6000 rpm
Mô men xoắn tối đa / Max. torque	252 Nm / 4000 rpm	252 Nm / 4000 rpm	252 Nm / 4000 rpm	252 Nm / 4000 rpm
Hệ thống Dừng - Khởi động động cơ / Start-stop system	i-Stop	i-Stop	i-Stop	i-Stop
Hộp số / Transmission	6AT + Sport Mode	6AT + Sport Mode	6AT + Sport Mode	6AT + Sport Mode
Hệ thống kiểm soát gia tốc GVC / G-Vectoring control	•	•	•	•
KHUNG GẮM / CHASSIS				
Hệ thống treo trước / Front suspension	Mc Pherson / McPherson Struts	Mc Pherson / McPherson Struts	Mc Pherson / McPherson Struts	Mc Pherson / McPherson Struts
Hệ thống treo sau / Rear suspension	Liên kết đa điểm / Multi-link	Liên kết đa điểm / Multi-link	Liên kết đa điểm / Multi-link	Liên kết đa điểm / Multi-link
Hệ thống phanh Trước x Sau / Brakes system Front x Rear	Đĩa x Đĩa / Disc x Disc	Đĩa x Đĩa / Disc x Disc	Đĩa x Đĩa / Disc x Disc	Đĩa x Đĩa / Disc x Disc
Cơ cầu lái / Power steering	Trợ lực điện / EPAS	Trợ lực điện / EPAS	Trợ lực điện / EPAS	Trợ lực điện / EPAS
Mâm xe / Wheels	Hộp kim 19" / 19" Alloy wheels	Hộp kim 19" / 19" Alloy wheels	Hộp kim 19" / 19" Alloy wheels	Hộp kim 19" / 19" Alloy wheels
Kích thước lốp xe / Tire size	225 / 55R19	225 / 55R19	225 / 55R19	225 / 55R19
Hệ thống dẫn động / Powertrain	Cầu trước FWD / Front Wheel Drive	Cầu trước FWD / Front Wheel Drive	Cầu trước FWD / Front Wheel Drive	Hai cầu AWD / All Wheel Drive
TRANG BỊ TIỀN NGHI / EQUIPMENT				
NGOẠI THẤT / EXTERIOR				
Cụm đèn trước / Headlamps	Đèn chiếu gần / Low beam	LED	LED	LED
	Đèn chiếu xa / High beam	LED	LED	LED
	Đèn chạy ban ngày / Daytime running lamps	LED	LED	LED
	Tự động cân bằng góc chiếu / Headlamps Auto Leveling	•	•	•
	Mô rộng góc chiếu khi đánh lái / Adaptive Front lighting System	•	•	•
Đèn pha tự động & Gạt mưa tự động / Auto headlamps & Wipers	Đèn tương thích thông minh / Adaptive LED Headlamps	•	•	•
	Đèn sương mù trước dạng LED / LED front fog lamps	•	•	•
	Gương hậu ngoài gập điện tích hợp đèn báo rẽ / Outer Mirrors Power Folding, with Side Turn Lamp	•	•	•
	Bagia mui / Roof rail	•	•	•
	Ống xả đôi thể thao / Dual exhaust system	•	•	•
NỘI THẤT / INTERIOR				
Màu sắc ghế / Seat color	Đỏ mận / Deep red	Đỏ mận / Deep red	Đỏ mận / Deep red	Đỏ mận / Deep red
Chất liệu ghế / Seat material	Da Nappa cao cấp / Nappa Leather	Da Nappa cao cấp / Nappa Leather	Da Nappa cao cấp / Nappa Leather	Da Nappa cao cấp / Nappa Leather
Vật liệu trang trí nội thất / Interior decoration panel	Gỗ cây Ayous / Real Wood	Gỗ cây Ayous / Real Wood	Gỗ cây Ayous / Real Wood	Gỗ cây Ayous / Real Wood
Đèn nội thất / Room lamps	LED	LED	LED	LED
Hàng ghế trước chỉnh điện / Power front seat	•	•	•	•
Chức năng làm ấm hàng ghế trước / Front seat warmer	•	•	•	•
Chức năng nhớ vị trí ghế lái / Driver seat position memory	•	•	•	•
Chức năng làm ấm hàng ghế sau / Rear seat warmer	•	•	•	•
Tay gạt mưa tích hợp cổng USB / Rear center armrest with USB socket	•	•	•	•
Hàng ghế thứ hai trượt và ngã lưng / Slide & Reclining second-row seats	•	•	•	•
Hàng ghế thứ hai gập theo tỉ lệ 60:40 / 60-40 split second-row seats	•	•	•	•
Hàng ghế thứ ba gập phẳng theo tỉ lệ 50:50 / 50-50 split third-row seats with fold flat capability	•	•	•	•
Màn hình hiển thị thông tin trên kính lái ADD / Active Driving Display	•	•	•	•
Khởi động nút bấm / Push start button	•	•	•	•
Phanh tay điện tử tích hợp Auto Hold / EPB with Auto hold function	•	•	•	•
Gương chiếu hậu chống chói tự động / Auto dimming rearview mirror	•	•	•	•
Điều hòa tự động 3 vùng độc lập / Full automatic conditioner (3-Zone)	•	•	•	•
Hệ thống thông tin giải trí / Mazda Infotainment	Hệ thống Mazda Connect / MZD - CONNECT system	•	•	•
	Màn hình cảm ứng trung tâm 7" / 7" touchscreen	•	•	•
	Đầu DVD, Mp3, Radio / DVD player, MP3, Radio	•	•	•
	Kết nối AUX, USB, Bluetooth / AUX, USB, Bluetooth	•	•	•
	Kết nối điện thoại thông minh / Smartphone connection	Apple Carplay & Android Auto	Apple Carplay & Android Auto	Apple Carplay & Android Auto
Hệ thống loa / Speakers	6 loa / 6 speakers	10 loa Bose / 10 Bose Speakers	10 loa Bose / 10 Bose Speakers	10 loa Bose / 10 Bose Speakers
Rèm che nắng cửa sau / Rear door sunshade	•	•	•	•
Cốp sạc chính điện / Power liftgate	•	•	•	•
TÍNH NĂNG AN TOÀN / SAFETY FEATURES				
Hệ thống chống bó cứng phanh ABS / Anti-lock Brake System	•	•	•	•
Hệ thống phân bổ lực phanh điện tử EBD / Electronic Brake-force Distribution	•	•	•	•
Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp EBA / Emergency Brake Assist	•	•	•	•
Hệ thống cân bằng điện tử DSC / Dynamic Stability Control	•	•	•	•
Hệ thống kiểm soát lực kéo chống trượt TCS / Traction Control System	•	•	•	•
Hệ thống cảnh báo phanh khẩn cấp ESS / Emergency Stop Signal	•	•	•	•
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA / Hill Launch Assist	•	•	•	•
Chìa khóa thông minh / Smart keyless entry	•	•	•	•
Điều khiển hành trình / Cruise control	•	•	•	•
Khóa cửa tự động khi vận hành / Speed sensing door lock	•	•	•	•
Mã hóa động cơ và Hệ thống cảnh báo chống trộm / Immobilizer & Burglar Alarm	•	•	•	•
Camera lùi / Reversing camera	•	•	•	•
Bộ Camera quan sát 360 độ / 360 view camera	•	•	•	•
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe trước và sau / Front & Rear parking sensors	•	•	•	•
Số túi khí / Airbag	6	6	6	6
Chức năng định vị GPS / Navigation	•	•	•	•
GỢI AN TOÀN CAO CẤP I-ACTIVSENSE / I-ACTIVSENSE SAFETY FEATURES				
Cảnh báo điểm mù BSM / Blind Spot Monitoring	•	•	•	•
Cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi RCTA / Rear Cross Traffic Aert	•	•	•	•
Cảnh báo chệch làn đường LDW / Lane Departure Warning	•	•	•	•
Hỗ trợ giữ làn đường LAS / Lane keep Assist System	•	•	•	•
Hệ thống điều khiển hành trình tích hợp radar MRCC / Mazda Radar Cruise Control	•	•	•	•
Hỗ trợ phanh thông minh SBS / Smart Brake Support	•	•	•	•
Nhận diện người đi bộ / Front Pedestrian detection	•	•	•	•
Hỗ trợ phanh thông minh trong thành phố (phía trước) F.SCBS / Front Smart City Brake Support	•	•	•	•
Hỗ trợ phanh thông minh trong thành phố (phía sau) R.SCBS / Rear Smart City Brake Support	•	•	•	•
Lưu ý người lái nghỉ ngơi DAA / Driver Attention Alert	•	•	•	•

Thông tin & hình ảnh chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi so với sản phẩm thực tế. Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp nhân viên tư vấn để biết thêm thông tin.



THACO



MAZDA CX-8

KHẲNG ĐỊNH ĐẲNG CẤP



Hạnh phúc và niềm vui của những người thân yêu chính là thước đo chính xác nhất cho đẳng cấp của bạn. Đạt được những thành công trong cuộc sống và nhận được sự ngưỡng mộ của cộng đồng là khẳng định đẳng cấp bản thân, nhưng khiến những người thân thương mỉm cười mãn nguyện chính là sự trọn vẹn của đẳng cấp.

MAZDA CX-8
LÀ PHIÊN BẢN MỚI CỦA
MAZDA CX-9

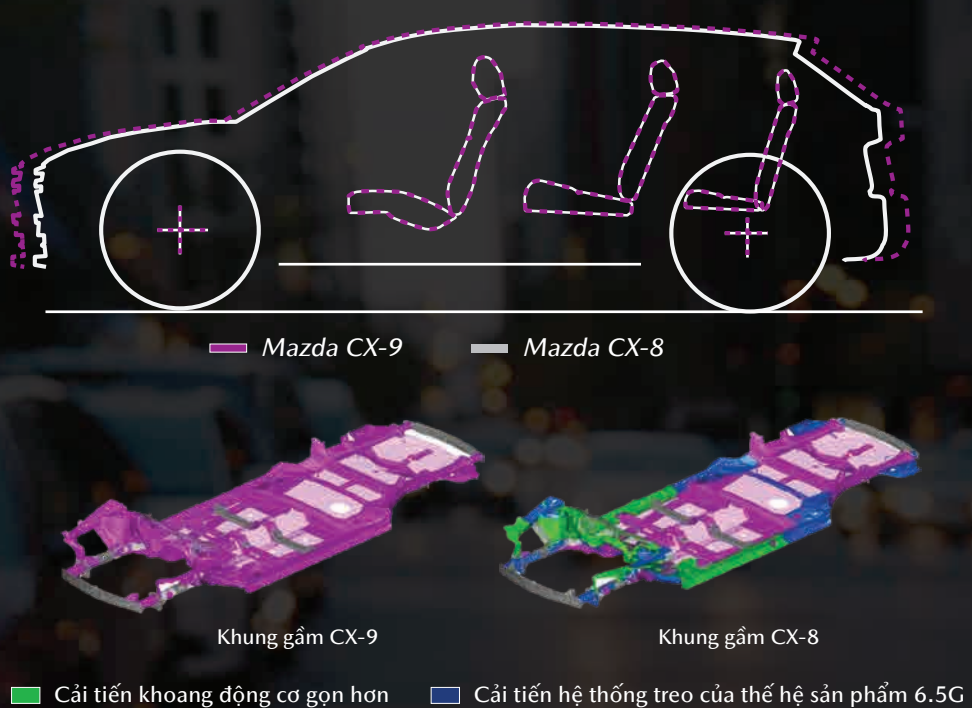
Khoang động cơ gọn hơn
phù hợp động cơ SkyActiv 2.5

VÀ

Kích thước gọn hơn và nhẹ hơn,
giảm tiêu hao nhiên liệu

NHUNG

Không gian nội thất rộng rãi
tương đương Mazda CX-9.



Khung gầm CX-9

Khung gầm CX-8

Cải tiến khoang động cơ gọn hơn

Cải tiến hệ thống treo của thế hệ sản phẩm 6.5G

THOẢI MÁI TRONG MỌI HÀNH TRÌNH



ĐẲNG CẤP
LÀ TRÁCH NHIỆM

Sự an tâm về an toàn khi di chuyển chính là ưu tiên hàng đầu của Mazda CX-8. Hệ thống i-Activsense bảo đảm an toàn cho những người thân yêu và cộng đồng, giúp bạn tự tin trên mọi hành trình. Công nghệ SkyActiv độc quyền được tối ưu hiệu quả hơn, tiết kiệm nhiên liệu hơn vì một môi trường trong lành cho những người xung quanh.

CÔNG NGHỆ SKYACTIV

SKYACTIV-G / ĐỘNG CƠ

Giảm tiêu hao nhiên liệu.
Cải thiện mô-men xoắn ở tốc độ thấp & trung bình.

SKYACTIV-DRIVE / HỘP SỐ

Giảm tiêu hao nhiên liệu.
Chuyển số nhanh và êm ái.
Điều khiển chủ động hơn.

SKYACTIV-CHASSIS / KHUNG GẦM

Cảm giác lái thể thao, chân thật.
Xe vận hành ổn định, thăng bằng, êm ái.

SKYACTIV-BODY / THÂN XE

Giảm tiêu hao nhiên liệu.
Nâng cao khả năng khi động học.
Đạt tiêu chuẩn an toàn hàng đầu.

HỆ THỐNG AN TOÀN CHỦ ĐỘNG & THÔNG MINH

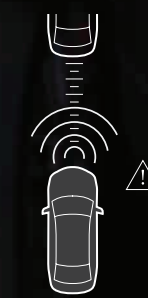
MAZDA RADAR CRUISE CONTROL (MRCC)

Hệ thống MRCC tự động điều chỉnh tốc độ của xe để duy trì khoảng cách an toàn với phương tiện phía trước khi sử dụng Ga tự động. Hệ thống có 4 thiết lập mức độ khoảng cách: Long/Medium/Short/Extremely Short. Nếu phát hiện xe phía trước giảm vận tốc và dừng đột ngột, hệ thống sẽ hỗ trợ phanh gấp để giảm thiểu các nguy cơ va chạm.



FORWARD OBSTRUCTION WARNING (FOW)/SMART BRAKE SUPPORT (SBS)

Hệ thống FOW và SBS hoạt động khi vận tốc trên 15 km/h, sử dụng Radar để giám sát khoảng cách và tốc độ của phương tiện phía trước. FOW phân tích khả năng va chạm và phát tín hiệu cảnh báo. Khi nguy cơ va chạm xảy ra, SBS lập tức kích hoạt hệ thống phanh, hỗ trợ giảm tốc để hạn chế các tổn hại.



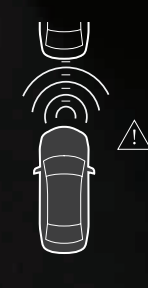
DRIVER ATTENTION ALERT (DAA)

Hệ thống DAA theo dõi quỹ đạo di chuyển của xe và hành vi của người lái để phân đoán và đưa ra tín hiệu cảnh báo nguy cơ, nếu phát hiện người lái có sự mệt mỏi, mất tập trung (lái xe liên tục trên hai tiếng, hoặc lái xe trên 20 phút với vận tốc trên 65 km/h).



SMART CITY BRAKE SUPPORT (SCBS) & FRONT PEDESTRIAN DETECTION

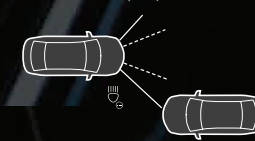
Hệ thống SCBS nhận diện người đi bộ phía trước hoặc các vật chướng ngại phía trước hoặc phía sau. Hoạt động trong dải tốc độ thấp từ 4-80km/h, SCBS thu thập dữ liệu từ camera (phía trước) và cảm biến (phía sau) để nhận diện và tính toán các nguy cơ va chạm, từ đó hỗ trợ phanh tự động khi cần thiết.



LANE DEPARTURE WARNING (LDW)/LANE-KEEP ASSIST SYSTEM (LAS)



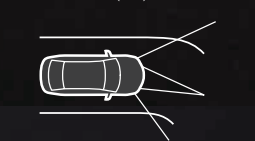
ADAPTIVE LED HEADLAMPS (ALH)



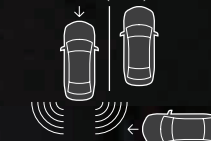
BLIND SPOT MONITORING (BSM)



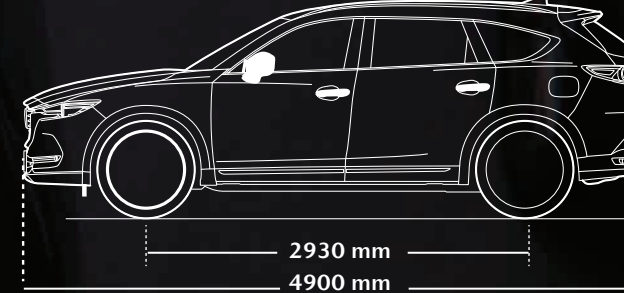
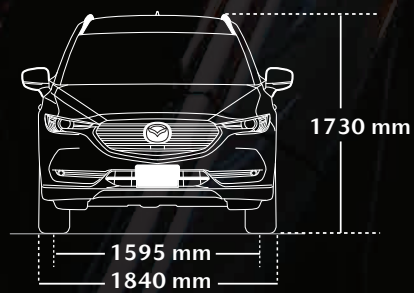
ADAPTIVE FRONT LIGHTING SYSTEM (AFS)



REAR CROSS TRAFFIC ALERT (RCTA)



SỰ CỖ LỚN
KHẲNG ĐỊNH
ĐẲNG CẤP



MÀU SƠN PREMIUM NÂNG TẦM KHÁC BIỆT



Soul Red Crystal
Đỏ 46V



Machine Grey
Xám 46G

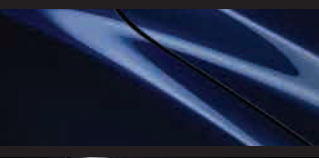


Snowflake White Pearl
Trắng 25D1

Nâu 42S



Xanh 42M



Đen 41W



Với triết lý Human - Centricity lấy con người làm trung tâm của sự phát triển, kết hợp những giá trị nghệ thuật tinh xảo của người Nhật, Mazda CX-8 thấu hiểu những nhu cầu thiết thực nhất của người sử dụng là đảm bảo sự thoải mái, dễ chịu. Những chuyến đi dài sẽ là sự khám phá và trở nên thú vị hơn nhờ vào không gian nội thất sang trọng hướng đến sự tiện nghi hoàn hảo.

KHÔNG GIAN SUV 7 CHỖ ĐÍCH THỰC



Rèm che nắng tích hợp

Loa Bose âm thanh
sống động & chân thực

Mazda Connect công nghệ kết
nối & giải trí đỉnh cao

Ốp gỗ Ayoos cao cấp

Cụm điều khiển kim loại
sang trọng

Hệ thống điều hòa độc lập
hàng ghế sau

Hàng ghế thứ 3 rộng rãi & thoải
mái cho cả người lớn

Nội thất bọc da Nappa đẳng cấp

Ghế chỉnh điện tiện dụng

THIẾT KẾ TINH TẾ - KODO

Thiết kế KODO lấy cảm hứng từ hình dáng chuyển động của vua tốc độ – loài báo Cheetah trong tư thế sẵn mỗi: Mạnh mẽ, uyển chuyển và tràn đầy năng lượng. Một vẻ đẹp cuốn hút và nổi bật không hoà lẫn với xung quanh.



CUỐN HÚT MỌI ÁNH NHÌN



SANG TRỌNG MỌI GÓC ĐỘ